

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2022/HS-ST

Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Ngọc Thân

2. Ông Nguyễn Lương Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2022/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: OANH SA R (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; sinh năm 1992, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; con ông Chăm C, sinh năm 1967 (chết) và bà Thị Ha Ly M, sinh năm 1954; Vợ, con: chưa có. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 13/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 103/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2014.

- Ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 87/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2015.

- Ngày 27/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 42/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2019.

Bị cáo Oanh Sa R bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 cho đến nay
(*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Họ và tên: AS NA V (Tên gọi khác: V); Giới tính: Nam; sinh năm 1998, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; con ông Du S (chết) và bà Ra F, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có. Anh, chị, em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo As Na V bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 cho đến nay
(*Có mặt tại phiên tòa*)

- Bị hại:

1. Anh Chế Văn H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp 1, xã X, huyện X, tỉnh Đ
2. Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp 2, xã X, huyện X, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tru Kíp Ph, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ.
2. Anh Ma Si Ly R, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ
3. Chị Lê Vũ Thị Bảo Tr, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ
4. Bà Thị Há Ly M, sinh năm 1954; nơi cư trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ
5. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp 3A, xã X, huyện X, tỉnh Đ

(*Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên As Na V đã bàn bạc thỏa thuận với Oanh Sa R cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/4/2022, Oanh Sa R điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu và biển số) chở As Na V đi từ xã X, huyện X đến xã X1, huyện X để tìm cơ hội trộm cắp tài sản (khi đi mang theo 01 tuốc nơ vít và 01 cái liềm do As Na V chuẩn bị từ trước). Khi đến ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, Oanh Sa R và As Na V nhìn thấy nhà của anh Chế Văn Hùng, sinh năm 1967, thường trú ấp 1, xã X1, huyện X khóa cửa ngoài nên biết không có người ở trong nhà, Oanh Sa R và As Na V chạy xe đến vườn tràm gần đó cất giấu xe mô tô. Sau đó, Oanh Sa R và As Na V đi ra phía sau nhà anh Hùng dùng tuốc nơ vít và liềm mang theo cắt mở cửa tôn phía sau nhà đột nhập vào nhà anh Hùng. Sau khi đột nhập vào bên trong nhà anh Hùng thì phát hiện có Camera an ninh nên Oanh Sa R đã lấy tấm lưới che Camera rồi cùng As Na V lục soát

trong nhà trộm cắp được 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Yamashita; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Ingco; 01 cuộn dây điện ba pha dài 20m và 01 cuộn dây điện ba pha dài 15m (ông Hùng đã vứt bỏ) ; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu AOC 19 inch, Oanh Sa R và As Na V dùng liềm mang theo cắt dây điện đang sử dụng, trộm cắp được 02 cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi 3.5, mỗi cuộn dài 100m; 01 đoạn dây điện ba pha đang dùng để bơm nước dài 50m rồi Oanh Sa R vào nhà trộm cắp 03 Camera nhãn hiệu Hikvision. Sau khi trộm cắp được các tài sản trên, Oanh Sa R và As Na V đã mang đi cất giấu tại nhà của As Na V. Đến sáng ngày 19/4/2022, Oanh Sa R đã đem máy phát cỏ bán cho Đô Ha Lim, sinh năm 1990, thường trú tại ấp 4, xã X, huyện X được số tiền 700.000 đồng; bán máy khoan bê tông cho Tru Kíp Ph, sinh năm 1979, thường trú tại ấp 4, xã X, huyện X được số tiền 500.000 đồng và đem màn hình máy tính AOC 19 inch cho Lê Vũ Thị Bảo Tr, sinh năm 1998, thường trú tại ấp 4, xã X, huyện X, 01 cuộn dây điện ba pha dài 20m và 01 cuộn dây điện ba pha dài 15m, As Na V đã đem đốt lấy lõi đồng bán cho bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968, thường trú tại ấp 3A, xã X, huyện X là chủ cơ sở thu mua phế liệu được số tiền 500.000 đồng, 03 Camera an ninh Oanh Sa R đem cất giấu và đã giao nộp lại cho Cơ quan Công an khi hành vi phạm tội bị phát hiện.

* Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, Oanh Sa R điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu và biển số) chở As Na V đi từ xã X, huyện X đến xã X1, huyện X để tìm cơ hội trộm cắp tài sản (khi đi mang theo 01 cái kìm do As Na V chuẩn bị trước). Khi đi đến Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện đã ngừng hoạt động thuộc ấp 2, xã X1, huyện X do anh Nguyễn Thanh Danh làm chủ, quan sát không có người nên Oanh Sa R và As Na V đã đột nhập vào trong dãy nhà của Cơ sở cai nghiện ma túy trộm cắp được 01 máy bơm nước không rõ nhãn hiệu xuất xứ. Sau đó, As Na V tắt cầu dao điện rồi dùng kìm mang theo cùng với Oanh Sa R thay nhau cắt dây điện xung quanh dãy nhà cai nghiện được khoảng 100m và đem đi cất giấu tại nhà As Na V. Đến sáng ngày 20/4/2022, As Na V mang tài sản trộm cắp được bán cho bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968, thường trú tại ấp 3A, xã X, huyện X là chủ cơ sở thu mua phế liệu, được số tiền số tiền 600.000 đồng.

* Tại bản kết luận định giá số 09/KL-HĐĐG ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Xuân Lộc kết luận: 01 (một) máy phát cỏ nhãn hiệu Yamashita, đã qua sử dụng, có giá trị 1.500.000 đồng; 01 (một) máy khoan bê tông nhãn hiệu Ingco, đã qua sử dụng, có giá trị 1.200.000 đồng; 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu AOC 19 inch, đã qua sử dụng, có giá trị 1.000.000 đồng; 03 (ba) cái camera nhãn hiệu Hikvision, đã qua sử dụng, có giá trị 600.000 đồng; 01 (một) cuộn dây điện ba pha dài 20m, không rõ nhãn hiệu xuất xứ, đã qua sử dụng, có giá trị 0 đồng; 01 (một) cuộn dây điện ba pha dài 15m không rõ nhãn hiệu xuất xứ, đã qua sử dụng, có giá trị 0 đồng; 02 (hai) cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi 3.5 mỗi cuộn dài 100m, đang sử dụng, có giá trị 100.000 đồng; 01 (một) đoạn dây điện ba pha dùng để bơm nước dài 50m loại dây điện do Hàn Quốc sản xuất, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, có giá trị 400.000 đồng; 01 (một) máy bơm nước không rõ nhãn hiệu xuất xứ, đã qua sử dụng, có giá

trị 450.000 đồng, 100m (một trăm mét) dây điện không rõ nhãn hiệu xuất xứ, đã qua sử dụng, có giá trị 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.400.000 đồng .

* Vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Yamashita; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Ingco; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu AOC 19 inch và 03 camera nhãn hiệu Hikvision. Quá trình điều tra xác định toàn bộ tài sản trên thuộc sở hữu của anh Chế Văn Hùng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho Chế Văn Hùng theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 máy bơm nước không rõ nhãn hiệu xuất xứ và số dây điện mà Oanh Sa R và As Na V đem bán cho bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968, thường trú tại ấp 3A, xã X, huyện X là chủ cơ sở thu mua phế liệu. Do hàng ngày bà Ch thu mua phế liệu của nhiều người khác nhau không rõ lai lịch, sau đó thu gom bán lại cho cơ sở khác nên không nhớ có thu mua tài sản trên của Oanh Sa R và As Na V hay không, nên chưa thu hồi được.

- Đối với xe mô tô không rõ nhãn hiệu và biển số mà Oanh Sa R và As Na V sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Oanh Sa R khai mua lại xe mô tô của người không rõ lai lịch, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Oanh Sa R đã bán cho một người không rõ nhân thân, lai lịch nên không tạm giữ được xe mô tô trên.

- Đối với công cụ mà Oanh Sa R và As Na V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội gồm 01 tuốc nơ vít, 01 cái liềm và 01 cái kìm thì sau khi thực hiện xong hành vi Trộm cắp tài sản xong, As Na V đã vứt bỏ trên đường không rõ nên không tạm giữ được.

* Trách nhiệm dân sự: Ông Chế Văn H, ông Nguyễn Thành D là người bị hại và Ma Si Ly R (vợ ông Đô Ha Lim), Tru Kíp Ph, Lê Vũ Thị Bảo Trân là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 109/CT-VKSXL ngày 25 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Oanh Sa R và As Na V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h, s khoản 1 điều 51, 58, 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Oanh Sa R phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Oanh Sa R mức án từ 12 đến 14 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h, s khoản 1 điều 51, 58, 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo As Na V phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo As Na V mức án từ 08 đến 10 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Chế Văn H, ông Nguyễn Thành D là bị hại và bà Ma Si Ly R (vợ ông Đô La H), Tru Kíp Ph, Lê Vũ Thị Bảo Trân là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự, nên không xem xét.

- Đối với ông Đô La H, Tru Kíp Ph, Nguyễn Thị Ch khi mua; bà Lê Vũ Bảo Tr khi được cho các tài sản do các bị cáo bán, cho không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đưa ra hình thức xử lý đối với ông Đô La H, Tru Kíp Ph, Nguyễn Thị Ch, Lê Vũ Bảo Tr là phù hợp.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả và nói lời nói sau cùng như sau:

Bị cáo Oanh Sa R: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo As Na V : Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị hại ông Chế Văn H, ông Nguyễn Thành D, tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, ông H, ông D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự, xét thấy việc vắng mặt của ông H, ông D không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Oanh Sa R và As Na V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên As Na V đã bàn bạc thỏa thuận với Oanh Sa R cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/4/2022, tại rẫy nhà ông Chế Văn H, thuộc ấp 1, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, As Na V và Oanh Sa R đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) máy phát cỏ nhãn hiệu Yamashita; 01 (một) máy khoan bê tông nhãn hiệu Ingco; 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu AOC 19 inch; 03 (ba) cái camera nhãn hiệu Hikvision; 01 (một) cuộn dây điện ba pha dài 20m, không rõ nhãn hiệu xuất xứ và 01 (một) cuộn dây điện ba pha dài 15m, không rõ nhãn hiệu xuất xứ (ông H đã vứt bỏ); 02 (hai) cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi 3.5 mỗi cuộn dài 100m, đang sử dụng; 01 (một) đoạn dây điện ba pha dùng để bơm nước dài 50m loại dây điện do Hàn Quốc sản xuất, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện đã ngừng hoạt động thuộc ấp 2, xã X1, huyện Xdo ông Nguyễn Thanh D làm chủ, As Na V và Oanh Sa R đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) máy bơm nước không rõ nhãn hiệu xuất xứ; 100 m (một trăm mét) dây điện không rõ nhãn hiệu xuất xứ.

Tổng giá trị tài sản ông Chế Văn H và ông Nguyễn Thành D bị xâm hại có giá trị là 5.400.000 đồng

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Oanh Sa R và As Na V phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do bản chất lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài nên đã liên tiếp cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, do đó cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo As Na V có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo Oanh Sa R có nhân thân xấu, từng bị kết án 03 lần về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm

bài học kinh nghiệm, sửa chữa bản thân trở thành người có ích cho xã hội. Điều đó cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo As Na V có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Yamashita; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Ingco; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu AOC 19 inch và 03 camera nhãn hiệu Hikvision. Quá trình điều tra xác định toàn bộ tài sản trên thuộc sở hữu của anh Chế Văn H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho ông H, ông H không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét

- Đối với 01 máy bơm nước không rõ nhãn hiệu xuất xứ và số dây điện mà Oanh Sa R và As Na V đem bán cho bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968, thường trú tại ấp 3A, xã X, huyện X là chủ cơ sở thu mua phế liệu. Do hàng ngày bà Ch thu mua phế liệu của nhiều người khác nhau không rõ lai lịch, sau đó thu gom bán lại cho cơ sở khác nên không nhớ có thu mua tài sản trên của Oanh Sa R và As Na V hay không, tài sản không thu hồi được nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô không rõ nhãn hiệu và biển số mà Oanh Sa R và As Na V sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Oanh Sa R khai mua lại xe mô tô của người không rõ lai lịch, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Oanh Sa R đã bán cho một người không rõ nhân thân, lai lịch nên không tạm giữ được xe mô tô trên nên không xem xét.

- Đối với công cụ mà Oanh Sa R và As Na V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội gồm 01 tuốc nơ vít, 01 cái liềm và 01 cái kìm thì sau khi thực hiện xong hành vi Trộm cắp tài sản xong, As Na V đã vứt bỏ trên đường không rõ nên không tạm giữ được nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Chế Văn H, ông Nguyễn Thành D là người bị hại và bà Ma Si Ly R (vợ ông Đô Ha Lim, Tru Kíp Ph, Lê Vũ Thị Bảo Tr là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự, nên không xem xét.

[9] Các vấn đề khác: Đối với ông Đô La H, Tru Kíp Ph, Nguyễn Thị Ch khi mua; bà Lê Vũ Bảo Tr khi được cho các tài sản do các bị cáo bán, cho không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đưa ra hình thức xử lý đối với ông Đô Ha Lim, Tru Kíp Ph, Nguyễn Thị Ch, Lê Vũ Bảo Trân là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố các bị cáo Oanh Sa R phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Oanh Sa R 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2022.

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo As Na V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo As Na V 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2022.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Oanh Sa R và As Na V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào